

Trong bối cảnh các thế lực thù địch, cộng hời chính trư tung ra rết nhiệ u quan điệ m, luậ n điệ u, bậ ng nhiệ u phậ ng thậ c, thậ độn tinh vi nhậ m xuyên tạc, phậ nhậ n chế nghĩa Mác - Lê-nin, hòng gây nhiệ u loậ n vậ hậ tậ tậ ng, vậ lý tậ ng xã hậ i chế nghĩa, thậ c hiệ n mậ u đậ “giệ i trậ ý thậ c hậ”, làm cho Đậ ng tan rã vậ ý thậ c hậ, tậ độn tan rã vậ tậ chế c, tậ n tậ i xóa bậ vai trò lãnh đậ o cậ a Đậ ng, thay đậ i chế đậ ta, thậ việ c kiên quyậ t, kiên trì đậ u tranh trên cậ sậ nậ m vậ ng và vậ n đậ ng sáng tậ o chế nghĩa Mác - Lê-nin trong điệ u kiệ n mậ i là nhiệ m vậ quan trậ ng và cậ p bách hiệ n nay.



Chế nghĩa Mác - Lê-nin đã đậ c Chậ tậ ch Hậ Chí Minh và Đậ ng ta vậ n đậ ng sáng tậ o, đậ a đậ n thành công cậ a Cách mậ ng Tháng Tám, khai sinh ra nậ c Việ t Nam Dân chậ Cậ ng hòa ngày 2-9-1945 (Trong ñnh: Tậ ng Bí thậ, Chậ tậ ch nậ c Nguyậ n Phú Trậ ng thăm phòng trậ ng bày "Chậ tậ ch Hậ Chí Minh - Ngậ i sáng lậ p Nhà nậ c Việ t Nam Dân chậ Cậ ng hòa", ngày 1-9-2020) _ ñnh: TTXVN

Đậ u tranh phê phán các quan điệ m sai trái, thù địch, bậ o vậ chế nghĩa Mác - Lê-nin là nhiệ m vậ quan trậ ng và cậ p bách hiệ n nay

Chính nghĩa Mác do C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n sáng lập vào khoảng giữa nửa thế kỷ XIX ở Tây Âu, được nêu ra từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, trong đấu tranh kiên trì chống chủ nghĩa tư bản đã được V.I. Lê-nin bổ sung, phát triển thành chính nghĩa Mác - Lê-nin. Chính nghĩa Mác ra đời là một cuộc cách mạng trong lịch sử tư tưởng của nhân loại, mang bản chất khoa học và cách mạng, trở thành vũ khí tư tưởng - lý luận của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên thế giới trong cuộc đấu tranh chống chính nghĩa tư bản nhằm mục tiêu giải phóng xã hội, giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, bất công, tha hóa, phát triển toàn diện con người.

Thời khi ra đời đến nay, chính nghĩa Mác đã tồn tại trên 170 năm và trải qua nhiều biến cố thăng trầm của lịch sử. Mặc dù mô hình chính nghĩa xã hội hiện tại của Liên Xô và Đông Âu đã sụp đổ; mặc dù chính nghĩa được quở cùng những thế lực phản động, thù địch dùng nhiều thủ đoạn thâm độc chống phá, xuyên tạc, phớt nhớt chính nghĩa Mác - Lê-nin những chính nghĩa Mác - Lê-nin vẫn tồn tại, phát triển mà chưa có một học thuyết nào có thể thay thế được, nó có giá trị trường tồn, sức sống bền vững. Chính nghĩa Mác - Lê-nin vẫn là thế giới quan và phương pháp luận khoa học của hàng triệu triệu người trên trái đất. Đúng như lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã nhận định: “Bây giờ, chính nghĩa nhiều, học thuyết nhiều những chính nghĩa chân chính nhất, chính nhất nhất, cách mệnh nhất là chính nghĩa Lê-nin”(1).

Công tác lãnh đạo xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chính nghĩa xã hội năm 1991, (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng ta, Hiến pháp năm 2013 của Nhà nước ta đều khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng, kim chỉ nam cho hành động. Số kẻ chống đối đó nói lên ý nghĩa to lớn, giá trị vững bền của chính nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng nước ta. Chính nghĩa Mác - Lê-nin đã trở thành ngọn cờ tư tưởng, lý luận và phương pháp luận khoa học để nhận thức thế giới, nhận thức tình hình thế giới và trong nước, là cơ sở khoa học để Đảng ta đưa đường lối, chính sách đối nội, phát triển đất nước, nhất là trong bối cảnh tình hình thế giới biến đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường như hiện nay. Chính nghĩa Mác - Lê-nin cũng là cơ sở cho sự thắng lợi và tư tưởng trong Đảng, cho sự thắng lợi và công việc, tăng cường niềm tin của nhân dân, tổ chức đoàn kết, đấu tranh trong xã hội.

Trong quá trình xây dựng, phát triển học thuyết khoa học của mình, C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n và sau này là V.I. Lê-nin đã phê phán những xuyên tạc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, như chủ nghĩa duy tâm, siêu hình, giáo điều, xét nội. C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n từng phê phán quan điểm của phái Hê-ghe-n trẻ, của Pru-đông, của Đuy-rinh, của Lát-xan và nhiều quan điểm tư tưởng khác. Thông qua đấu tranh phê phán quan điểm phản động, các ông đã trình bày quan điểm chính diện của mình, đã phát triển, hoàn thiện học thuyết của mình. C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n đã từng khẳng định rằng, học thuyết của các ông có tính phê phán và cách mạng, nó không đời nào chung với quan điểm giáo điều, bảo thủ, với quan điểm duy tâm, siêu hình, cơ hội và xét nội. Có thể khẳng định rằng, đấu tranh tư tưởng, lý luận để chống quan điểm sai trái nhằm bảo vệ, phát triển chính nghĩa Mác mang tính quy luật trong sự tồn tại, phát triển

của chế nghĩa Mác.

Đầu báo và phát triển chế nghĩa Mác trong đời sống xã hội, V.I. Lê-nin đã kiên quyết đấu tranh, kịch liệt phê phán quan điểm duy tâm, siêu hình của chế nghĩa kinh nghiệm phê phán của E. Ma-kh, A-vê-na-ri-út,...; đấu tranh với những quan điểm sai lầm, xét lại của các nhà lãnh đạo Quốc tế II, như Béc-xtanh, Cau-xky,...; đấu tranh với những quan điểm sai lầm của Plê-kha-nốp, Tô-rút-xki, Bu-kha-rin, Di-nô-vi-ép,... Thông qua đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, V.I. Lê-nin đã bổ sung, phát triển chế nghĩa Mác lên một giai đoạn mới - giai đoạn Lê-nin trên cơ sở ba bước thành là triết học, kinh tế học chính trị và chế nghĩa xã hội khoa học phù hợp với đời sống xã hội và phù hợp với những thành tựu mới nhất trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. V.I. Lê-nin đã từng gọi chế nghĩa duy vật mác-xít là “chế nghĩa duy vật hiện đại”, nghĩa là nó không ngừng đấu tranh chống lại các quan điểm duy tâm, siêu hình, sai lầm, xét lại, các quan điểm mù quáng và phản động. Việc đổi chế nghĩa Mác một cách sáng tạo vào thực tiễn nước Nga, V.I. Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân Nga tiến hành thành công Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, mở ra một thời đại mới trong sự phát triển của xã hội loài người - thời đại quá độ từ chế nghĩa tư bản lên chế nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga là sự khẳng định tính đúng đắn của chế nghĩa Mác - Lê-nin, đồng nghĩa với việc Lê-nin, là sự bác bỏ mọi nghi ngờ, quy kết sai lầm, có tính thuyết phục nhất đời với các quan điểm sai trái, thù địch lúc bấy giờ.

Thời khi ra đời cho đến nay, trong hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh không ngừng đi sâu nghiên cứu chế nghĩa Mác - Lê-nin, nắm vững bước chế t khoa học và cách mạng của chế nghĩa Mác - Lê-nin, việc đổi sáng tạo và phát triển chế nghĩa Mác - Lê-nin vào đời sống xã hội Việt Nam và thời đại. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải nắm vững và việc đổi lập trình, quan điểm và phương pháp Mác - Lê-nin vào thực tiễn cách mạng, tiếp đó đưa đổi đổi, chế trình đúng đắn, đưa cách mạng Việt Nam đi theo con đường khác.

Như thế rõ âm mưu và hoạt động “điên điên hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng chính trị, Đảng ta đã có nhiều chế trình, biện pháp để ngăn chặn sự “tự điên điên”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, làm thất bại âm mưu “chiến tranh không chiến tranh” của các thế lực thù địch, báo cáo với Đảng, báo cáo chế đổi xã hội chế nghĩa. Văn kiện các kỳ đại hội Đảng toàn quốc thế kỷ đổi đổi đều nêu những nhiệm vụ đấu tranh này. Văn kiện Đại hội đổi đổi lần XII của Đảng yêu cầu tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “điên điên hòa bình” của các thế lực thù địch; chế đổi ngăn chặn, phê phán các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch. Ban Chấp hành Trung ương cũng đã ban hành một số nghị quyết chuyên đề (Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX “Về nhiệm vụ chế đổi đổi công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới

”, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X “

Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí truyền thông yêu cầu mới

”...), Ban Chính trị, Ban Bí thư ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận và báo cáo về nhiệm vụ tư tưởng, tư vấn của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch. Quyết định ngày 22-10-2018, Ban Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW, “

Về tăng cường báo chí và nhiệm vụ tư tưởng của Đảng, đấu tranh phòng ngừa các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”

. Nghị quyết chỉ rõ báo chí và nhiệm vụ tư tưởng của Đảng phải trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam, truyền cảm hứng trong xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nghị quyết nêu ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó có nhiệm vụ đấu tranh, phòng ngừa các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, có tính thuyết phục cao.

Về mọt số quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc, phò nhàn chế nghĩa Mác - Lê-nin hiện nay

Đường lối phá chủ nghĩa Mác - Lê-nin, các thế lực thù địch, các hội chính trị tung ra rất nhiều quan điểm, luận điệu khác nhau, bằng nhiều phương tiện, thủ đoạn khác nhau. Sau đây xin nêu lên mọt số quan điểm đó:

Mọt là, có quan điểm vin vào yếu tố thời đại để phò nhàn chế nghĩa Mác - Lê-nin. Quan điểm đó cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lê-nin chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, hoặc cùng lắm là đầu thế kỷ XX, nó chỉ thích hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai, chỉ thích hợp với văn minh công nghiệp, còn bây giờ nhân loại đã bước sang thế kỷ XXI - là thời đại của cách mạng khoa học - công nghệ, Cách mạng công nghiệp lần thứ ba, văn minh tin học, kinh tế tri thức, kinh tế số, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế nên không còn thích hợp nữa, chủ nghĩa Mác - Lê-nin đã bị lỗi thời (!).

Đúng là thời đại mà chúng ta đang sống khác rất nhiều so với thời đại của Mác - Ăng-ghe-n - Lê-nin, đã có nhiều biến đổi to lớn, sâu sắc về kinh tế, xã hội, nhất là sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ. Không nhận thức được những biến đổi to lớn của thời đại thì sẽ không hiểu đúng bản chất của thời đại. Tuy nhiên, những biến đổi đó không vượt ra ngoài những quy luật, những nguyên lý chung nhất mà C. Mác đã khám phá ra. Chẳng hạn, đó là những quy luật phổ biến của phép biến đổi duy vật, những quy luật phổ biến của sự phát triển xã hội loài người, những quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, quy luật cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng, tiến bộ xã hội quyết định ý thức xã hội, kinh tế xét đến cùng quyết định chính trị, quy luật đấu tranh giai cấp trong xã hội có giai cấp, quy luật giá trị trong đời sống, những nguyên lý khoa học và nhà nước, cách mạng xã hội, và sự mạnh mẽ lịch sử

cả giai cấp công nhân...

Đứng trên quan điểm khách quan, có mọt số luận điểm cốt lõi của Mác, Ăng-ghe-n, Lê-nin không còn phù hợp với điều kiện lịch sử mới, đã bị thực tiễn lịch sử vượt qua, song những nguyên lý cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, bản chất khoa học và cách mạng vốn giữ nguyên giá trị của nó. Hoàn cảnh lịch sử cốt lõi luôn luôn thay đổi, song những quy luật phát triển cốt lõi, phổ biến của lịch sử loài người mà chủ nghĩa Mác - Lê-nin nêu lên là không thay đổi, có giá trị trường tồn. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin vốn là lý luận và phương pháp luận khoa học cho sự nhận thức xã hội, nhận thức thế giới mà không mọt học thuyết nào có thể thực hiện được vai trò đó.

Hai là, có quan điểm cho rằng chủ nghĩa Mác - Lê-nin không phải là sản phẩm của Việt Nam, nó là “ngoại lai”, “ngoại nhập” từ phương Tây, không phù hợp với Việt Nam là một xã hội phương Đông, kinh tế lạc hậu; thậm chí có ý kiến nói “du nhập chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào Việt Nam là một sai lầm lịch sử”, do đó “cần phải từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lê-nin”(?).

Quan điểm trên đây là sai lầm vì không hiểu được sự cụ thể của sự trừu tượng hóa, khái quát hóa của lý luận Mác - Lê-nin. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin là lý luận khoa học nên cũng giống như các khoa học khác (kể cả khoa học tự nhiên) có giá trị phổ quát, vượt biên giới quốc gia - dân tộc, còn khi áp dụng nó đòi hỏi phải chú ý đến điều kiện lịch sử cốt lõi của từng quốc gia - dân tộc để tránh giáo điều, máy móc. Mặc dù chủ nghĩa Mác có nguồn gốc lý luận từ các nước phương Tây, như Đức (văn triết học), Anh (văn kinh tế chính trị), Pháp (văn lý luận chủ nghĩa xã hội), nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng “không thể coi mà sung ‘cổ sơ lịch sử’ của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác và thiếp mình không thể có được”, không thể coi mà sung chủ nghĩa Mác bằng dân tộc học phương Đông. Nhưng khi nói vậy, Nguyễn Văn Khoa đã nói “chủ nghĩa Mác vẫn còn đúng cả ở đó(2) - tức ở phương Đông. Nhưng quy luật của chủ nghĩa Mác vẫn ra không chỉ đúng với các nước phát triển mà còn đúng cả với các nước kém phát triển. Vì, với một phương pháp luận như C. Mác đã từng chỉ ra, trong cái phát triển cao của đời sống cái phát triển ở trình độ thấp hơn cũng đang lạc bộ.

Một khác, nếu thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý thì những thực tiễn vĩ đại của cách mạng Việt Nam từ khi chủ nghĩa Mác - Lê-nin được truyền bá vào Việt Nam - một nước vốn là thuộc địa nửa phong kiến, lạc hậu, kém phát triển nhưng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng sáng tạo, đưa đến thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thực tiễn của kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thực tiễn Tổng quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành đổi mới mà không mất, toàn diện đất nước.

Trong thời kỳ đầu tiên, Đảng Cộng sản Việt Nam có nhiệm vụ duy lý luận, đã nhận thức đúng về nội dung và bản chất của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đảng thời kỳ đầu tiên nhận thức không đúng, sai trái, giáo điều về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, về chủ nghĩa xã hội. Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới trên mặt đất nước, nhận thức tiêu, đặc trưng và phương hướng công việc của xây dựng chủ nghĩa xã hội, vận dụng phát triển kinh tế thị trường để hình thành xã hội chủ nghĩa, vận dụng xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân,... đó là những vận dụng không có sẵn trong di sản kinh điển mác-xít. Không có sự vận dụng, phát triển sáng tạo đó thì không có đường lối thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà nhân dân Việt Nam đạt được trong gần 35 năm đầu tiên.

Ba là, có quan điểm sai lầm đem đầu tiên áp dụng chủ nghĩa Mác về chủ nghĩa Lê-nin, đầu tiên áp dụng C. Mác về V.I. Lê-nin để phò nhàn chế chủ nghĩa Mác lẫn chủ nghĩa Lê-nin, phò nhàn chế chủ nghĩa Mác - Lê-nin nói chung. Họ vận dụng ra số “đầu tiên” là C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n cho riêng, cách mạng vô sản phải ra đường thời trong các nước công nhân, ít ra là trong các nước công nhân phát triển, còn V.I. Lê-nin lại cho riêng cách mạng xã hội chủ nghĩa có thể ra và thành công ở mặt số nước, thậm chí ở mặt nước riêng lẻ, còn lịch sử, còn nhiệm vụ tàn tích của chế độ nông nô nước Nga.

Thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã chứng minh tính đúng đắn của quan điểm và phương pháp của V.I. Lê-nin. Số đầu tiên áp dụng C. Mác về V.I. Lê-nin mà họ đứng lên là giới thiệu, biến đổi V.I. Lê-nin là người mác-xít, ông đã tự nhận mình là học trò của Mác: Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa Lê-nin thống nhất với nhau về bản chất. Chủ nghĩa Lê-nin là chủ nghĩa Mác trong thời đại đầu tiên của chủ nghĩa và cách mạng vô sản. C. Mác và V.I. Lê-nin sống ở hai thời đại khác nhau, C. Mác sống ở thời kỳ chủ nghĩa công nhân trong giai đoạn đầu tiên do công nhân tranh, còn đảng V.I. Lê-nin chủ nghĩa công nhân đã chuyển sang giai đoạn đầu tiên của chủ nghĩa, khi đó cách mạng vô sản, phong trào giới phóng dân tộc nổi lên, mà ông phải giới thiệu quy luật những nhiệm vụ do thời đại của mình đặt ra. V.I. Lê-nin không thể máy móc, giáo điều ngụy biện cho cách mạng vô sản nhận ra đường thời ở các nước công nhân phát triển được, mà phải chủ động nhận thức thời cơ, tình thế cách mạng và tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga. V.I. Lê-nin trung thành về chủ nghĩa Mác trong bản chất cách mạng, khoa học, biện chứng, chủ nghĩa không phải trung thành máy móc bởi vì học thuyết của các ông không phải giáo điều mà là kim chỉ nam cho hành động.

Bên là, có quan điểm đem đầu tiên áp dụng chủ nghĩa Mác - Lê-nin về tư tưởng Hồ Chí Minh để phò nhàn chế chủ nghĩa Mác - Lê-nin lẫn tư tưởng Hồ Chí Minh.

Quan điểm trên đây là sai lầm cơ bản và logic. Với mọt số chế độ, tổ chức Đảng Chí Minh có công nghiệp và hình thành tổ chức tiếp thu các giá trị truyền thống của dân tộc, tinh hoa văn hóa của nhân loại mà đỉnh cao là chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin chính là nguồn gốc lý luận quan trọng nhất, là cơ sở chủ yếu để hình thành và phát triển tổ chức Đảng Chí Minh. Thông qua hoạt động trí tuệ và thực tiễn sáng tạo, Chủ tịch Đảng Chí Minh đã vận dụng lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lê-nin để nghiên cứu thực tiễn và tìm ra con đường cách mạng Việt Nam, vận động lên trước công nhân yêu nước để thực hiện, khắc phục các sai lầm khuyết điểm của con đường tiến lên của dân tộc Việt Nam. Tổ chức Đảng Chí Minh chính là sự vận dụng sáng tạo, phát triển và làm phong phú chủ nghĩa Mác - Lê-nin trong điều kiện lịch sử mới. Nhờ vậy, với mọt logic, với bản chất, tổ chức Đảng Chí Minh thực hiện với chủ nghĩa Mác - Lê-nin chứ không có sự đi lập như mọt số người tiến bộ ra. Và do đó cũng không có cái gọi là “cuộc nổi dậy của tổ chức Đảng Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lê-nin” từ năm 1930 đến nay ở Việt Nam như có người nhầm lẫn. Mọt số người nhân danh để cao tổ chức Đảng Chí Minh để hèn hạ, phò nhàn chế nghĩa Mác - Lê-nin. Họ nói tổ chức Đảng Chí Minh mới là sự sụp đổ của Việt Nam, có nguồn gốc Việt Nam, còn chủ nghĩa Mác - Lê-nin là “ngoại lai”, “ngoại nhập”, không phù hợp với Việt Nam, thậm chí có người muốn đưa chủ nghĩa Mác - Lê-nin ra khỏi nền tảng của Đảng ta, chủ tịch Đảng Chí Minh (!). Quan điểm đó nhân danh để cao tổ chức Đảng Chí Minh, song thực chất, trực tiếp và gián tiếp chính là nhằm phò nhàn chế tổ chức Đảng Chí Minh, bởi trong tổ chức Đảng Chí Minh đã có chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Đảng ta xác định nền tảng của Đảng gồm chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tổ chức Đảng Chí Minh là một đúng đắn, phù hợp, thể hiện mối quan hệ biện chứng, thống nhất, gắn bó giữa hai bản phận của thành phần nền tảng của Đảng.

Năm là, có quan điểm đem quy sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là do sai lầm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, “sai lầm tổ chức, tổ bản chất của học thuyết” (!).

Chúng ta thấy rằng, sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội - mô hình chủ nghĩa xã hội tiếp trung, quan liêu, bao cấp, hành chính, mệnh lệnh, xa rời quần chúng nhân dân với nhiệm vụ khuyến khích, chứ không phải là sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội nói chung. Sự sụp đổ này có nguyên nhân khách quan và chủ quan, bên trong và bên ngoài, sâu xa và trực tiếp. Chính những khuyết tật của mô hình chủ nghĩa xã hội đó không được phát hiện và khắc phục kịp thời, tiến triển kéo dài, tích tụ đã đẩy xã hội Xô-viết đến sự sụp đổ. Sự sai lầm về đường lối của Đảng và Nhà nước Liên Xô trước đây - các đường lối kinh tế, chính trị, tổ chức, thể chế, cán bộ và đối ngoại, sự phân biệt lợi ích tổ chức xã hội chủ nghĩa của mọt số lãnh đạo cao nhất trong Đảng cùng với âm mưu và hoạt động “điên điên hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc, sự chủ quan phá của các thế lực thù địch là những nguyên nhân trực tiếp. Không thể quy sự sụp đổ của Liên Xô vào chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Chính sự nhầm lẫn sai, vận dụng sai, sự phân biệt lợi ích chủ nghĩa Mác - Lê-nin của mọt số người cao nhất trong ban lãnh đạo Đảng Cộng sản Liên Xô là nguyên nhân chủ yếu. Vì vậy, quy kết không được đúng như sai lầm đó với bản thân chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Tại sao

công cụ cách, mà của Trung Quốc, công cụ để mà, họ nhập quốc tế của Việt Nam là để để cho họ thành tựu to lớn, quan trọng? Có thể sẽ không thể bị người Đảng Cộng sản Liên Xô có để họ là cái để đúng đắn, trung thành và sáng tỏ trong vấn đề nghĩa Mác - Lê-nin, trung thành với lý tưởng xã hội chủ nghĩa, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên giác với âm mưu và hoạt động phá hoại nghĩa xã hội của các thế lực đế quốc thù địch, nỗ lực xây dựng Đảng và Nhà nước vững mạnh, trong sạch, gần bó mật thiết với nhân dân, công đức quan liêu, tham nhũng... Bài học về sự sụp đổ của Liên Xô nay đã trải qua gần 30 năm song vẫn là bài học báo thối ng xuyên để với các đảng cộng sản đang cầm quyền ở các nước xã hội chủ nghĩa để tránh đi vào “vết xe đổ” của Liên Xô./.

-
- (1) Hà Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, t. 2, tr. 289
 - (2) Hà Chí Minh: *Toàn tập*, *Sổ*, t. 1, tr. 509

Nguồn: tapchicongsan.org.vn